


Xin để sách này nơi trang trọng



PHÉP TẮC NGƯỜI CON



Không giữ bản quyền, hoan nghênh phổ biến

 NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Phép tắc
NGƯỜI CON

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

ĐỆ TỬ QUI

1. Phép người con, Thánh nhân dạy
Hiếu để trước, kè cẩn tìn.
Yêu bình đẳng, gần người nhân
Có dư sức, thì học văn.

Ở NHÀ PHẢI HIẾU

2. Cha mẹ gọi, trả lời ngay
Cha mẹ bảo, chớ làm biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe
Cha mẹ trách, phải thừa nhận.
3. Đông phải ẩm, hạ phải mát
Sáng phải thăm, tối phải viếng.
Đi phải thưa, về phải trình
Ở ổn định, nghề không đổi.
4. Việc tuy nhỏ, chớ tự làm
Nếu đã làm, thiếu đạo con.

Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng
Nếu cất riêng, cha mẹ buồn.

5. Cha mẹ thích, dộc lòng làm
Cha mẹ ghét, **cẩn thận** bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo
Đức tổn thương, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, hiếu đâu khó
Cha mẹ ghét, hiếu mới tốt.
6. Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi
Mặt ta vui, lời ta dịu.
Khuyên không nghe, vui can tiếp
Dùng khóc khuyên, đánh không giận.
7. Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước
Ngày đêm hầu, không rời giường.
Tang ba năm, thường thương nhớ
Chỗ ở đổi, không rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng
Việc người chết, như người sống.

BIỂU HIỆN NGƯỜI EM

(Xuất Tắc Đệ)

8. Anh thương em, em kính anh
Anh em thuận, hiếu trong đó.
Tiền của nhẹ, oán nào sanh
Lời nhường nhịn, tức giận mất.

9. Hoặ̣c ăn uống, hoặ̣c đi đự́ng
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Lớn gọi người, liền gọi thay
Người không có, mình làm thay.

10. Gọi người lớn, chớ gọi tên
Vợ́i người lớn, chớ khoe tài.
Gặ̣p trên đượ̀ng, nhanh đự́c chào
Người không nói, kính lui đự́ng,
Phải xuộ́ng ngựa, phải xuộ́ng xe
Độ̣i người đi, hơn trặ́m bước.

- 11.** Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi
Người lớn ngồi, cho phép ngồi.
Trước người lớn, phải nói nhỏ
Nhỏ không nghe, không đúng phép.
Đến phải nhanh, lui phải chậm
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.
- 12.** Việc chú bác, như việc cha
Việc anh họ, như anh ruột.

CẦN

- 13.** Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ
Lúc chưa già, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng
Tiểu tiện xong, rửa tay sạch.
- 14.** Mũ phải ngay, nút phải gài
Vớ và giày, mang chỉnh tề.
Nón quần áo, để cố định
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.

15. Áo quí sạch, không quí đắt
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Với ăn uống, chớ kén chọn
Ăn vừa đủ, chớ quá no.
Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu
Uống say rồi, rất là xấu.
16. Đi thong thả, đứng ngay thẳng
Chào cúi sâu, lại cung kính.
Chớ đập thêm, không đứng nghiêng
Chớ ngồi dang, không rung đùi.
17. Vén rèm cửa, chớ ra tiếng
Rẽ queo rộng, chớ đụng góc.
Cầm vật rộng, như vật đầy
Vào phòng trống, như có người.
Chớ làm vội, vội sai nhiều
Không sợ khó, chớ qua loa.
Nơi ồn náo, không đến gần
Việc không đáng, quyết chớ hỏi.

- 18.** Sắp vào cửa, hỏi có ai
Sắp vào nhà, cất tiếng lớn.
Người hỏi ai, nên nói tên
Nói ta - tôi, không rõ ràng.
Dùng đồ người, cần mượn rõ
Nếu không hỏi, tức là trộm.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn
Sau có cần, mượn không khó.

TÍN

- 19.** Phàm nói ra, tín trước tiên
Lời dối trá, sao nói được.
Nói nhiều lời, không bằng ít
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ bản thủ
Thói tầm thường, phải trừ bỏ.
- 20.** Thấy chưa thật, chớ nói bừa
Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền.
Việc không tốt, chớ dễ nhận

Nếu dễ nhận, tiến lui sai.
Phàm nói chuyện, nói trọng điểm
Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ.
Kia nói phải, đây nói quấy
Không liên quan, chớ để ý.

21. Thấy người tốt, nên sửa mình
Dù còn xa, cũng dần kịp.
Thấy người xấu, tự kiểm điểm
Có thì sửa, không cảnh giác.

22. Chỉ đức học, chỉ tài nghệ
Không bằng người, phải tự gắng.
Nếu quần áo, hoặc ăn uống
Không bằng người, không nên buồn.

23. Nghe lỗi giận, nghe khen vui
Bạn xấu đến, bạn hiền đi.
Nghe khen sợ, nghe lỗi vui
Người hiền lương, dần gần gũi.

24. Lỗi vô ý, gọi là sai
Lỗi cố ý, gọi là tội.
Biết sửa lỗi, không còn lỗi
Nếu che giấu, lỗi chồng thêm.

TÂN ÁI CHÚNG

25. Phàm là người, đều yêu thương
Che cùng trời, ở cùng đất.
26. Người hạnh cao, danh tự cao
Mọi người trọng, không bề ngoài.
Người tài năng, tiếng tự cao
Được người phục, chẳng do khoe.
27. Mình có tài, chớ dùng riêng
Người có tài, không chỉ trích.
Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo
Chớ ghét cũ, không thích mới.

Người không rảnh, chớ não phiền
Người bất an, không quấy nhiễu.

- 28.** Người có lỗi, chớ vạch trần
Việc riêng người, chớ nói truyền.
Khen người thiện, tức là tốt
Người biết được, càng tốt hơn.
Khen người ác, chính là ác
Ác cùng cực, tai họa đến.
Cùng khuyên thiện, cùng lập đức
Lỗi không ngăn, đôi bên sai.
- 29.** Hễ nhận cho, phân biệt rõ
Cho nên nhiều, nhận nên ít.
Sắp cho người, trước hỏi mình
Mình không thích, phải mau ngưng.
- 30.** Ân phải báo, oán phải quên
Báo oán ngăn, báo ân dài.

- 31.** Đối người ở, thân đoan chánh
Tuy đoan chánh, lòng độ lượng.
Thế phục người, người không phục
Lý phục người, tâm mới phục.

THÂN NHÂN
(Gần Người Hiền)

- 32.** Cùng là người, khác tộc loại
Thô tục nhiều, nhân từ ít.
Đúng người nhân, người kính sợ
Nói thẳng lời, không dễ nịnh.
Gần người hiền, tốt vô hạn
Đức tiến dần, lỗi ngày giảm.
Không gần hiền, hại vô cùng
Tiểu nhân đến, trăm việc hư.

CÓ THỪA SỨC THÌ HỌC VĂN

- 33.** Không gắng làm, chỉ học văn
Chỉ bề ngoài, thành người nào.
Nếu gắng làm, không học văn
Theo ý mình, mù lẽ phải.
- 34.** Cách đọc sách, có ba điểm
Tâm mắt miệng, tin điều trọng.
Mới đọc đây, chớ thích kia
Đây chưa xong, kia chớ đọc.
Thời gian ít, cần chăm chỉ
Công phu đủ, đọc liền thông.
Tâm có nghi, thì chép lại
Học hỏi người, mong chính xác.
- 35.** Gian phòng sạch, vách tường sạch
Bàn học sạch, bút nghiên ngay.
Mực mài nghiêng, tâm bắt chánh
Chữ viết ầu, tâm không ngay.

Xếp sách vở, chỗ cố định
Đọc xem xong, trả chỗ cũ.
Tuy có gấp, xếp ngay ngắn
Có sai hư, liền tu bổ.
Không sách Thánh, bỏ không xem
Che thông minh, hư tâm trí.
Chớ tự chê, đừng tự bỏ
Thánh và Hiền, dần làm được.

ĐỆ TỬ QUY GIẢNG GIẢI

(Phép Tắc Người Con)

Lời tựa

Khái quát Phép Tắc Người Con, tên ban đầu là Huấn Mông Văn, khoảng năm Khang Hy triều nhà Thanh tú tài Lý Dục Tú biên soạn. Nội dung trong đó chọn lấy luận ngữ học mà viết thành sáu điều: Đệ tử nhập tắc hiếu - Xuất tắc đê - Cẩn nhi tín - Tấn ái chúng - Nhi thân nhân - Hành hữu dư lực - Tắc dĩ học văn. Văn nghĩa của những câu này là dùng *ba chữ làm thành một câu, hai câu hợp lại thành tổ*, chia làm năm bộ phận lại thêm diễn thuật. Cụ thể liệt kê ra con em ở trong nhà ra ngoài đối với người, tiếp xúc mọi vật, cầu học nên có lễ nghĩa và quy phạm, đặc biệt chú trọng đến giáo dục gia đình và giáo dục đời sống. Sau triều nhà Thanh, Vá Tùng Nhân tu đính biên tập lại và còn đổi tên là Đệ Tử Quy. Đây là tác phẩm tốt nhất để giáo dục trẻ thơ, dạy bảo con em dốc hết trách nhiệm, giữ gìn chánh niệm nuôi dưỡng thành gia phong trung hậu.

ĐỆ TỬ QUY

1. **Phép người con, Thánh nhân dạy
Hiếu đễ trước, kế cần tín.
Yêu bình đẳng, gần người nhân
Có dư sức, thì học văn.**

Giảng giải:

Quyển sách Đệ Tử Quy này là y theo giáo huấn của chí Thánh Khổng Tử mà viết thành phép tắc cho đời sống. Trước tiên ở ngay trong cuộc sống thường ngày phải làm đến được **hiếu thuận cha mẹ, thương yêu anh chị em**. Kế đến ở trong tất cả lời nói việc làm ngay trong cuộc sống thường ngày nên chú ý thận trọng, phải nên **nói lời thành thật**, khi tiếp xúc với mọi người phải **thương yêu bình đẳng**, còn phải **thân cận với người có nhân đức**, nên học tập với họ. Đây đều là những việc làm rất cần thiết, là việc đáng phải nên làm. Nếu như sau khi làm rồi, còn có dư thời gian và sức lực ra thì phải nên cố gắng học tập sáu nghệ và các học vấn có lợi ích khác.

Ở NHÀ PHẢI HIẾU

2. **Cha mẹ gọi, trả lời ngay**
Cha mẹ bảo, chớ làm biếng.
Cha mẹ dạy, phải kính nghe
Cha mẹ trách, phải thừa nhận.

Giải thích:

Mục “ở nhà phải hiếu” này đang dạy bảo chúng ta bốn phận con cái trong nhà cần phải có đầy đủ phép tắc, ý nghĩa chính là: ngay khi cha mẹ gọi bảo chúng ta làm gì thì chúng ta phải lập tức trả lời, không nên ầm ờ như không nghe rất lâu mới trả lời. Cha mẹ có việc dặn bảo chúng ta làm, chúng ta cần phải lập tức đi làm, không nên kéo dài hoặc là từ chối lười biếng. Cha mẹ dạy bảo chúng ta đạo lý làm người là vì để chúng ta tốt, **phải cung kính nghe**, không nên tỏ ra vẻ thờ ơ như không có việc gì. Khi đã làm sai rồi, cha mẹ trách cứ quở phạt phải nên **cúi đầu tiếp nhận**, không nên ngắt lời cãi lại, làm như vậy sẽ khiến cho cha mẹ tức giận, đau lòng.

**2. Đông phải ấm, hạ phải mát
Sáng phải thăm, tối phải viếng.
Đi phải thưa, về phải trình
Ở ổn định, nghề không đổi.**

Giải thích:

Cái gọi là “Đông phải ấm, hạ phải mát” ý nghĩa của nó chính là khi vào mùa đông lạnh lẽo, phải để cho cha mẹ mặc được ấm áp, ngủ được ấm áp; khi vào mùa hạ nóng bức, phải làm cho cha mẹ trải qua được thoải mái dễ chịu. Cũng giống như Hoàng Hương trong Nhị Thập Tứ Hiếu, khi mới mười tuổi vì muốn cho cha mẹ ngủ được ngon giấc, mùa hạ trước khi đi ngủ cậu biết giúp cha mẹ quạt cho chăn giường được mát mẻ, khi mùa đông giá lạnh cậu biết giúp cha mẹ là ấm mền đệm. Việc làm của Hoàng Hương là đáng để chúng ta học tập.

"Sáng phải thăm, tối phải viếng" chính là sáng sớm sau khi thức dậy phải nên thăm hỏi cha mẹ trước và còn hỏi thăm sức khỏe của cha mẹ. Buổi chiều khi về nhà phải đem việc học tập của ngày hôm nay nói cho cha mẹ nghe, báo cho cha mẹ biết mình bình an để cha mẹ yên tâm.

"Ở ổn định, nghề không đổi", bình thường đi đứng làm việc nghỉ ngơi, thói quen đời sống thường ngày phải giữ được bình thường có quy củ, làm việc có trật tự, không nên tùy tiện thay đổi, tránh để cha mẹ lo lắng.

- 4. Việc tuy nhỏ, chớ tự làm
Nếu đã làm, thiếu đạo con.
Vật tuy nhỏ, chớ cất riêng
Nếu cất riêng, cha mẹ buồn.**

Giải thích:

Cho dù là việc nhỏ cũng không nên tự ý làm, nếu tự ý làm mà không thưa hỏi với cha mẹ, nếu như tự ý mà làm dễ dẫn đến sai lầm thì sẽ khiếm khuyết bổn phận của con cái do đó làm cho cha mẹ lo lắng là việc làm bất hiếu. Vật công tuy nhỏ cũng không nên tự cất riêng, chiếm làm của riêng mình, nếu như cất riêng thì phẩm đức sẽ bị khiếm khuyết, khi cha mẹ biết được nhất định sẽ rất đau lòng.

- 5. Cha mẹ thích, độc lòng làm
Cha mẹ ghét, cần thận bỏ.
Thân bị thương, cha mẹ lo
Đức tổn thương, cha mẹ tủi.
Cha mẹ thương, hiếu đầu khó
Cha mẹ ghét, hiếu mới tốt.**

Giải thích:

Những thứ mà cha mẹ ưa thích phải nên độc lòng chuẩn bị đầy đủ. Sự vật mà cha mẹ không ưa phải cố gắng cần trọng bỏ đi, bao gồm cả thói quen xấu của chính mình. Hơn nữa chúng ta cũng phải chăm sóc thân thể của chính mình, không nên để cho thân thể dễ dàng bị tổn thương làm cho cha mẹ lo buồn. Tăng Tử nói: "Thân thể hình hài có được từ cha mẹ không dám tổn thương là đầu của việc hiếu vậy". Cho nên phải chú trọng đến sự tu dưỡng phẩm đức của chính mình, không nên làm ra những việc tổn đức trái đạo khiến cho cha mẹ phải gánh chịu tội nhục. Ngay khi cha mẹ yêu thương chúng ta, hiếu thuận là việc rất dễ làm. Nhưng nếu khi cha mẹ không yêu thương chúng ta, hoặc là khi quản giáo rất nghiêm khắc, chúng ta vẫn phải y như vậy mà hiếu thuận, hơn nữa còn phải kiểm điểm lại

chính mình, thể hội tâm ý của cha mẹ, nỗ lực sửa đổi và còn làm được tốt hơn. Việc làm hiếu thuận như vậy kỳ thật là rất khó làm và rất đáng quý.

Các em có thể từ nơi lời dạy bảo của cha mẹ mà làm, sau đó tập thành thói quen tốt ăn uống điều độ, ngủ sớm, dậy sớm, lại học tập chăm sóc sức khỏe của chính mình. Thí dụ trước khi ăn món gì, cho đến sau khi đại tiểu tiện nhất định phải rửa tay, và còn tập thành thói quen vệ sinh tốt. Còn khi nói chuyện phải có lễ mạo giữ phép tắc, không được nói ra một số từ thô tục bất nhã khiến cho cha mẹ cảm thấy hổ thẹn.

6. Cha mẹ lỗi, khuyên thay đổi

Mặt ta vui, lời ta dịu.

Khuyên không nghe, vui can thiệp

Dùng khóc khuyên, đánh không giận.

Giải thích:

Con người không phải là Thánh Hiền hưởng chi là cha mẹ cũng khó tránh khỏi có lúc cũng phạm phải sai lầm. Vào lúc này, phận làm con cái phải ***nên thận trọng mà khuyên nhắc*** cha mẹ thay đổi hướng thiện.

Khi khuyên nhắc, thái độ phải thành khẩn, lời nói cần phải êm dịu, hơn nữa vẻ mặt phải vui tươi. Nếu như cha mẹ không chịu nghe khuyên thì phải có lòng chịu khó chờ đợi, khi vừa có cơ hội thích hợp. Thí dụ: Lúc tâm tình của cha mẹ đã tốt hơn hoặc là lúc vui vẻ, nếu như cha mẹ vẫn cứ không chịu tiếp nhận, thậm chí còn tức giận, lúc này chúng ta tuy đau lòng khóc lóc rơi lệ cũng phải khẩn cầu cha mẹ thay đổi, cho dù gặp phải sự trách phạt cũng không oán không hờn, hoặc là đi tìm thầy cô đến giúp đỡ, vạn lần không nên dùng phương thức tranh cãi để xử lý đâu nha, để tránh cho cha mẹ rơi vào chỗ bất nghĩa, khiến cho cha mẹ đã sai lại càng sai tạo thành sai lầm to lớn, như vậy thì cha mẹ đau lòng, hơn nữa chính mình cũng sẽ rất khó chịu. Cho nên người xưa nói: "Trăm thiện hiếu làm đầu", ở trong tất cả các việc tốt, trong các việc thiện, hiếu thảo là được xếp hàng đầu, phải nên biết hành vi bất hiếu là việc làm thật không đúng.

- 7. Cha mẹ bệnh, nếm thuốc trước
Ngày đêm hầu, không rời giường.
Tang ba năm, thường thương nhớ
Chỗ ở đổi, không rượu thịt.
Tang đủ lễ, cúng hết lòng
Việc người chết, như người sống.**

Giải thích:

Khi cha mẹ bị bệnh con cái phải nên tận tâm tận lực chăm sóc, một khi bệnh trầm trọng càng phải ngày đêm hầu hạ, không được tùy tiện bỏ đi. Sau khi cha mẹ qua đời, trong thời gian để tang, lễ xưa ba năm, ngày thường hay nhớ tưởng cảm hoài ơn đức giáo dưỡng của cha mẹ. Đời sống đi đứng của chính mình cần phải điều chỉnh thay đổi, không nên ham muốn hưởng thụ, phải nên dứt hẳn rượu thịt, khi lo liệu tang sự cho cha mẹ, phải thương tiếc phù hợp với lễ tiết, không nên làm qua loa đại khái, cũng không nên vì thể diện mà phô trương lãng phí, đó mới thật sự là hiếu thuận. Luận Ngữ nói: "Sống thì lấy việc làm lễ, chết thì lấy tang làm lễ, cúng thì lấy lễ để cúng." Cúng như thật, cúng thần như thần đang có mặt.

BIỂU HIỆN NGƯỜI EM (Xuất Tắc Đệ)

- 8. Anh thương em, em kính anh
Anh em thuận, hiếu trong đó.
Tiền của nhẹ, oán nào sinh
Lời nhường nhịn, tức giận mất.**

Giải thích:

Ý nghĩa là người làm anh làm chị phải thương yêu em trai em gái, phải hiếu đượ cung kính anh chị. Anh em chị em đều có thể hòa thuận cùng sống với nhau, người cả nhà vui vẻ bao dung, cha mẹ tự nhiên sẽ hoan hỷ thì hiếu thảo đã ở ngay trong đó rồi. Còn khi qua lại với người không nên toan tính từng li từng tí thì oán hận sẽ không có chỗ phát sinh. Lời nói có thể bao dung nhường nhịn, nói nhiều lời hay, không nói lời xấu, nhẫn nhục hòa khí, không nên xảy ra xung đột, những việc oán hận tự nhiên cũng sẽ tiêu mất không thể sinh khởi. Người hiền xưa nói: "Lời nói là cái cửa của họa phúc", trong lời nói có bốn thứ Đức Hạnh - Ngôn Ngữ - Chánh Sự - Văn Học, có thể thấy được tầm quan trọng của lời nói đó mà.

**9. Hoặc ăn uống, hoặc đi đứng
Người lớn trước, người nhỏ sau.
Lớn gọi người, liền gọi thay
Người không có, mình làm thay.**

Giải thích:

Muốn giáo dục đời sống tốt đẹp phải bồi dưỡng từ nhỏ. Không luận khi dùng cơm, khi ngồi hoặc đi đứng đều phải nên khiêm tốn nhường nhịn lớn nhỏ có thứ lớp, nhường để người lớn đi trước, người nhỏ tuổi thì đi sau. Khi người lớn có việc gọi bảo người phải nên đi gọi thay, nếu như người không có thì chính mình chủ động đến thưa hỏi xem có việc gì, có thể giúp đỡ thì giúp đỡ, nếu không thể giúp được thì chuyên giúp lời lại. Quốc Phụ nói: "Con người lấy phục vụ làm mục tiêu, không nên lấy tranh giành làm mục đích". Trong Thanh Thiếu Niên Thủ Tắc cũng nói: "Lấy giúp người làm niềm vui". Có thể thấy được giáo dục đời sống tốt đẹp là quan trọng biết bao.

**10. Gọi người lớn, chớ gọi tên
Với người lớn, chớ khoe tài.
Gặp trên đường, nhanh đến chào
Người không nói, kính lui đứng.
Phải xuống ngựa, phải xuống xe
Đợi người đi, hơn trăm bước.**

Giảng giải:

Xung hô với người lớn không được gọi tên họ người, ở trước mặt người lớn phải khiêm tốn có lễ phép. Đi trên đường nếu như gặp được người lớn, phải nên bước lên trước thưa hỏi, khi người lớn không có việc gì thì cung kính thoái lui đứng qua một bên, đợi người lớn đi qua rồi mới đi. Lễ xưa đối với việc kính lão tôn hiền là chú trọng như vậy, không luận cưỡi ngựa hoặc ngồi xe trên đường gặp được người lớn, đều phải nên xuống ngựa hoặc xuống xe thưa hỏi và còn đợi người lớn sau khi rời khỏi khoảng trăm bước thì mới được lên xe đi.

Hỏi: Hiện tại trên đường xe cộ nhiều đến như vậy, lại thêm có đèn đỏ ở trên đường, nếu gặp được người lớn có phải cũng nên thưa hỏi hay không?

Đáp: Do vì hiện tại trên đường xe cộ nhiều, lại có

nhiều chỗ bất tiện cho nên chúng ta trước phải vì an toàn mà khảo xét, lấy tình hình ngay lúc đó mà quyết định, xem thử xem có nên đi đến thưa hỏi hay không, để tránh xảy ra nguy hiểm. Còn người xưa dạy bảo chúng ta kính lão tôn hiền là ***chú trọng ở tinh thần của đạo đức***, tuy nhiên ở hoàn cảnh bên ngoài sẽ phải tùy theo nhân duyên mà có cải biến, thế nhưng ***tinh thần của đạo đức là không thể tùy theo nhân duyên ở bên ngoài mà thay đổi***. Bên ngoài dường như thay đổi, kỳ thật là càng thêm tôn kính, càng có thêm hàm dưỡng đó mà.

**11. Người lớn đứng, nhỏ chớ ngồi
Người lớn ngồi, cho phép ngồi.
Trước người lớn, phải nói nhỏ
Nhỏ không nghe, không đúng phép.
Đến phải nhanh, lui phải chậm
Khi hỏi đáp, mắt nhìn thẳng.**

Giải thích:

Chúng ta ở chung với người lớn, khi người lớn đứng thì người nhỏ phải nên hầu cùng đứng không được phép tự mình ngồi. Sau khi người lớn ngồi rồi,

bảo ngồi xuống thì mới được ngồi, khi nói chuyện với người lớn lời nói phải êm dịu vừa đủ nghe. Trả lời mà lời quá nhỏ để người nghe không rõ ràng cũng là không phải phép. Có việc phải đến trước mặt người lớn thì nên đi nhanh đến trước, khi thoái lui thì nên chậm chậm mới hợp với lễ tiết. Khi người lớn hỏi chuyện phải nên chú tâm lắng nghe, ánh mắt không được liếc đông ngó tây, ngó trái, ngó phải.

12. Việc chú bác, như việc cha Việc anh họ, như anh ruột.

Giải thích:

Khi đối đãi với chú bác và người lớn phải như đối đãi với chính cha ruột của mình, luôn hiếu thuận tôn kính, đối với huynh trưởng cùng họ, anh chị họ phải như đối đãi với anh ruột của chính mình, cũng thương yêu cung kính.

CĂN

- 13. Sáng dậy sớm, tối ngủ trễ**
Lúc chưa già, quý thời gian.
Sáng rửa mặt, phải đánh răng
Tiểu tiện xong, rửa tay sạch.

Giải thích:

Bốn phận con cái phải dậy sớm, nắm giữ thời gian kịp thời nỗ lực, nếu thường ngày hay dậy muộn thậm chí thức khuya không chỉ không tốt cho sức khỏe thân thể, sẽ ảnh hưởng việc làm và nghỉ ngơi của ban ngày. Ngày tháng không đợi người, phải nên trân trọng tuổi trẻ. Sáng sớm sau khi thức dậy cần phải đánh răng, rửa mặt, súc miệng khiến cho tinh thần phấn khởi có một khởi đầu tốt. Còn sau khi đại tiểu tiện xong nhất định phải rửa tay để đề phòng bệnh đường ruột. Phải nên biết rửa tay, bàn tay, ngón tay; trong móng tay phải tỉ mỉ chà sạch, tập thành thói quen vệ sinh tốt mới có thể giữ được khỏe mạnh.

*Tuổi trẻ không trở lại,
Một ngày không hai sớm,
Phải mau nên cố gắng,
Ngày tháng không đợi người.*

- 14. Mũ phải ngay, nút phải gài
Vớ và giày, mang chỉnh tề.
Nón quần áo, để cố định
Chớ để bừa, tránh dơ bẩn.**

Giải giải:

Phải chú trọng quần áo nghi dung chỉnh tề thanh khiết, đội nón thì phải đội ngay thẳng, nút áo phải gài chặt. Mang vớ thì phải đều nhau, dây giày phải buộc chặt nếu không dễ bị vấp ngã. Tất cả ăn mặc phải chú trọng phù hợp thích nghi. Sau khi về nhà áo nón (áo mũ), giày vớ (giày tất) đều phải để đúng chỗ để tránh làm dơ bẩn, khi muốn dùng lại phải tìm đến nửa ngày, dọn sức tìm kiếm khắp nơi, ***tạo thành thói quen đời sống có phép tắc là một nửa của thành công!***

**15. Áo quý sạch, không quý đắt
Hợp thân phận, hợp gia đình.
Vói ăn uống, chớ kén chọn
Ăn vừa đủ, chớ quá no.
Tuổi còn nhỏ, chớ uống rượu
Uống say rồi, rất là xấu.**

Giải thích:

Mặc quần áo phải chú trọng sạch sẽ không nên chú trọng đến đắt tiền, hoa lệ, đồ hiệu. Khi mặc phải xét nghĩ thân phận và trường hợp của chính mình, càng phải đo lường tình hình kinh tế của gia đình mới là đạo tri gia, không nên vì thể diện, càng không nên để trong lòng chuyện hư vinh làm chủ, chi phí vô vị chính là lãng phí. Ăn uống thường ngày phải chú trọng đến cân bằng dinh dưỡng, ăn nhiều rau xanh, trái cây, ít ăn thịt, không nên chọn lựa thức ăn, không nên ăn quá no, ba bữa thường ngày phải ăn tám phần no tránh phải béo phì, để tránh tăng thêm gánh nặng cho cơ thể, nguy hại sức khỏe. Uống rượu có hại cho sức khỏe. Phải giữ phép tắc; thanh thiếu niên chưa trưởng thành không nên uống rượu, người trưởng thành uống rượu cũng không nên quá chén, thử xem kẻ uống say nói càn, nói quấy vẻ xấu lộ rõ

ra tạo cho biết bao thị phi. Trong Luận Ngữ: "Thực bất yểm tinh, khoái bất yểm tể." Khổng Tử khuyên chúng ta thức ăn không nên quá chọn lựa đồ ngon, chế biến món ăn không nên quá yêu cầu tinh tế. Lão Tử nói: "*Thánh nhân vì bụng không vì mắt*", ăn uống là vì để no cái bụng, không vì để thỏa mãn cái miệng và mắt. Bệnh văn minh thời nay như ung thư, bệnh tiểu đường... là vì dinh dưỡng quá nhiều, vì dinh dưỡng làm mất đi cân bằng cơ thể. Nên chú ý thực phẩm, càng gia công quá tinh tế thì chứa đầy chất phụ gia hóa học, có hại cho sức khỏe không nên dùng đâu nha!

16. Đi thong thả, đứng ngay thẳng

Chào cúi sâu, lại cung kính.

Chớ đạp thêm, không đứng nghiêng

Chớ ngồi dang, không rung đùi.

Giảng giải:

Khi đi đường, bước đi phải nên khoan thai vững chắc, không gấp, không vội, không mau, không chậm. Khi đứng phải ngay thẳng có tướng đứng, ngẩng đầu thẳng ngực, tinh thần phấn chấn, không

nên khom lưng không thẳng, mặt mày ủ rớt, khi hỏi thăm người khác, không luận xá chào hoặc vòng tay đều phải chân thành cung kính. Đi phải chú trọng đến: Khi bước chân vào cửa không nên bước lên trên ngạch cửa, khi đứng thân thể cũng không nên đứng lắc lư ngả nghiêng. Khi ngồi cũng không nên duỗi thẳng hai chân ra, cẳng không nên rung đùi, lắc chân, những cử chỉ này đều là rất tùy tiện, ngạo mạn, mất đi phong cách người quân tử.

**17. Vén rèm cửa, chớ ra tiếng
Rẽ quẹo rộng, chớ đụng góc.
Cầm vật rộng, như vật dầy
Vào phòng trông, như có người.
Làm chớ vội, vội sai nhiều
Không sợ khó, chớ qua loa.
Nơi ồn náo, không đến gần
Việc không đáng, quyết chớ hỏi.**

Giải thích:

Khi bước vào phòng, không luận là động tác kéo rèm cửa hay mở cửa phải nhẹ nhàng, chậm chậm mà làm, tránh để phát ra tiếng động. Khi đi lại trong

phòng hoặc là khi queo, phải cẩn thận không nên để
đụng phải góc cạnh của đồ đạc, tránh phải bị
thương. Khi cầm đồ vật phải chú ý cho dù là cầm đồ
rỗng, thì cũng phải cẩn thận như trong có đựng đồ
vậy, chú ý để tránh phải té ngã bị làm bể. Bước vào
phòng không có người cũng phải như có người vậy,
không được tùy tiện. Làm việc không nên quá khẩn
trương vội vàng hấp tấp, bởi vì quá vội dễ xảy ra sai
lầm. Không nên sợ khổ sợ khó mà trần trụi thoái
thác, cũng không nên đại khái qua loa tùy tiện ứng
phó cho xong việc. Hễ là những nơi dễ dàng phát
sinh tranh cãi hoặc nơi đấu tranh không tốt như
đánh bài, sắc tình và các nơi thị phi khác, phải
cương quyết cự tuyệt không nên gần gũi để tránh
nhận phải ảnh hưởng không tốt. Những thứ tà ác, hạ
lưu, hoang đường hết sức cũng phải dứt tuyệt không
nghe, không xem, không nên hiếu kì truy hỏi để
tránh ô nhiễm tâm tánh lương thiện.

**18. Sắp vào cửa, hỏi có ai
Sắp vào nhà, cất tiếng lớn.
Người hỏi ai, nên nói tên
Nói ta - tôi, không rõ ràng.
Dùng đồ người, cần mượn rõ
Nếu không hỏi, tức là trộm.
Mượn đồ người, trả đúng hẹn
Sau có cần, mượn không khó.**

Giải thích:

Trước khi muốn vào cửa nên hỏi trước có ai không vậy? Không nên mạo muội lầm lũi bước vào. Trước khi bước vào phòng khách phải lên giọng gọi trước để người trong nhà biết có người đến. Nếu như người trong nhà hỏi: "Là ai vậy?" Phải nên trả lời tên họ mà không nên nói: "Tôi...tôi..." làm cho người không cách gì phân biệt tôi là ai. Mượn dùng đồ vật của người khác nhất định phải nói rõ trước, thỉnh cầu cho phép, nếu như không được sự đồng ý cho phép trước, tự tiện lấy đi chính là hành vi trộm cắp. Đồ vật mượn về phải sử dụng cẩn thận và phải trả đúng hẹn, về sau nếu có cần dùng thì mượn lại cũng sẽ không khó. Tục ngữ nói: "Mượn dễ trả dễ, mượn nữa không khó."

TÍN

- 19. Phàm nói ra, tín trước tiên
Lời dối trá, sao nói được.
Nói nhiều lời, không bằng ít
Phải nói thật, chớ xảo nịnh.
Lời gian xảo, từ bản thủ
Thói tầm thường, phải trừ bỏ.**

Giải thích:

Khi mở miệng nói thì phải lấy thành tín làm đầu, những việc đáp ứng với người nhất định nên tuân thủ gán vác. Việc mà không có năng lực làm được không nên tùy tiện nhận lời, cho đến lừa gạt hoặc lời nói ngon ngọt càng không nên sử dụng. Luận Ngữ nói: "Kết giao bạn bè lời nói có chữ tín". Tín gần với nghĩa, lời nói đầy đủ chú ý mà thực tiễn vậy. Những việc quy định phải phù hợp với nghĩa lý mới có thể thực hiện, **nói nhiều không bằng ít nói, nói ít không bằng nói hay**. Lời nói phải vừa đủ thích hợp, cái nên nói thì nói, cái không nên nói thì tuyệt đối không nói, lập thân xử thế phải nên cẩn trọng lời nói. Nội dung nói chuyện phải thật sự có lợi ích, nên gọi là từ biểu đạt được ý mình, không

nên nói lời thù dật dễ nghe, trái lại không đáng tin, những lời gian dối lừa gạt, hạ lưu, dơ bẩn cho đến khẩu khí đường phố vô lại thô tục đều phải nên tránh không nên tiêm nhiễm. Khổng Tử nói: "Quân tử cẩn trọng ở lời nói, nhạy bén ở việc làm."

**20. Thấy chưa thật, chớ nói bừa
Biết chưa đúng, chớ tuyên truyền.
Việc không tốt, chớ dễ nhận
Nếu dễ nhận, tiến lui sai.
Phàm nói chuyện, nói trọng điểm
Chớ nói nhanh, chớ mơ hồ.
Kia nói phải, đây nói quấy
Không liên quan, chớ để ý.**

Giải thích:

Bất cứ việc gì trước khi chưa nhìn rõ chân tướng không nên khinh xuất nói ra ý kiến, đối với những việc khi chưa hiểu được rõ ràng tường tận không nên tùy tiện truyền đạt để tránh tạo thành hậu quả không tốt. ***Người trí không nói lời không thật***, không nên bị lời không thật lợi dụng. Những việc không hợp với nghĩa lý không nên tùy tiện nhận lời.

Nếu như kinh xuất nhận lời sẽ dẫn đến làm thì không đúng, không làm cũng không được, khiến cho chính mình tiến thoái đều khó. Khi nói chuyện giọng nói phải rõ ràng đọc nhấn phải cho dễ nghe, nói chậm chậm không nên quá nhanh, càng không nên lấp bắp không rõ. Gặp người khác đến nói chuyện phải quấy nghe qua thì bỏ, phải có trí tuệ phán đoán, không nên bị ảnh hưởng, không nên rơi vào phải quấy. Việc không liên quan đến mình không nên quan tâm.

Các bạn ơi, nên đọc sách, nên niệm Phật về sau mới có trí tuệ để phán đoán, chỉ cần có lòng tin bạn cũng sẽ làm được đó mà.

21. Thấy người tốt, nên sửa mình
Dù còn xa, cũng dần kịp.
Thấy người xấu, tự kiểm điểm
Có thì sửa, không cảnh giác.

Giảng giải:

Nhìn thấy ưu điểm của người khác hoặc nghĩa cử tốt đẹp phải lập tức nghĩ đến học tập để sửa mình, cho dù trước mắt năng lực còn kém rất xa cũng phải

hạ quyết tâm từng bước đuổi theo. Xem thấy khuyết điểm của người khác hoặc hành vi không tốt, phải kiểm điểm lại mình, kiểm thảo chính mình, có phải ta cũng có những khuyết điểm này hay không? Có thì sửa đổi, không thì khích lệ cảnh giác. Thấy người tốt phải xem lại mình, thấy người không tốt thì **tự phản tỉnh mình** vậy.

Không Tử nói: "Ba người đi ắt có thầy ta", chọn người thiện mà học theo, còn người không thiện thì răn sửa mình vậy.

22. Chỉ đức học, chỉ tài nghệ

Không bằng người, phải tự gắng.

Nếu quần áo, hoặc ăn uống

Không bằng người, không nên buồn.

Giải thích:

Ở trong điều này chính là muốn giới thiệu phẩm đức học vấn và bồi dưỡng tài năng kỹ thuật. Mỗi một người đều phải nên chú trọng bồi dưỡng phẩm đức học vấn và tài năng kỹ thuật của chính mình. Nếu như cảm thấy có chỗ không bằng người thì phải nên tự mình cố gắng nỗ lực phấn đấu. Cho đến

ăn mặc bên ngoài hoặc là ăn uống đều không bằng người thì cũng không nên để ở trong lòng, càng không cần phải lo lắng tự ti. Trong Luận Ngữ quyển sách đã từng nói nơi Nhan Hôi ở rất chật hẹp, một chén tre đựng cơm, một cái tiểu đựng nước, người không có lo buồn gì. Nhan Hôi cũng không thay đổi niềm vui đó, đó là quân tử lo đạo không lo nghèo.

Chúng ta *nên lấy người xưa làm tấm gương*, phấn đấu vượt lên, bồi dưỡng phẩm đức học vấn và năng lực tài nghệ của chính mình có được không nào?

23. Nghe lỗi giận, nghe khen vui

Bạn xấu đến, bạn hiền đi.

Nghe khen sợ, nghe lỗi vui

Người hiền lương, dần gần gũi.

Giải thích:

Nếu như một người nghe người khác nói khuyết điểm của chính mình thì liền tức giận, nghe người khác ca tụng mình thì liền ưa thích vậy thì bạn xấu sẽ đến gần với bạn, chân thật bạn hiền bạn tốt trái lại dần dần sẽ thoái lui tránh xa. Trái với việc đó,

nếu như nghe được lời khen ngợi của người khác, không những không đắc ý quên mình, trái lại còn tự phản tỉnh ***chỉ sợ là làm chưa đủ tốt, tiếp tục nỗ lực***. Ngay khi người khác phê bình khiếm khuyết của chính mình, không những không tức giận còn phải vui vẻ tiếp nhận. Như vậy người chánh trực chân thành sẽ dần dần ưa thích và thân cận với chúng ta.

Rau nào sâu đó, không thể khác được. Đồng thanh tương ứng đồng ý tương cầu.

Các bạn ơi! Chúng ta cũng nên học tập ngài Tăng Tử một ngày kiểm điểm mình ba lần. Nếu như có thể thường hay phản tỉnh chính mình thì mới có thể thay đổi thói quen không tốt của chính mình. Phản tỉnh nếu dùng ở đức hạnh thì đức hạnh sẽ tiến thêm lên. Phản tỉnh dùng ở học tập thì học tập sẽ liên tiến bộ. Phản tỉnh dùng ở sự nghiệp thì sự nghiệp sẽ có thành công. Phản tỉnh dùng trong chức vụ thì chức vụ sẽ ngày càng được lên cao. Một người nếu như mỗi ngày đều có thể tự mình phản tỉnh, và còn cố gắng sửa đổi làm mới thì khuyết điểm liền sẽ giảm ít đi.

**24. Lỗi vô ý, gọi là sai
Lỗi cố ý, gọi là tội.
Biết sửa lỗi, không còn lỗi
Nếu che giấu, lỗi chồng thêm.**

Giảng giải:

Sai sót do vô ý gọi là lỗi, nếu như biết mà cố làm có ý phạm tội thì là tội ác. Biết sai có thể sửa thì là kẻ dũng, sai lầm tự nhiên dần dần giảm ít và tiêu mất. Nếu như vì thể diện cố không chịu nhận sai còn muốn che dấu, đó chính là sai chồng thêm sai. Khổng Tử nói: "Biết lỗi có thể sửa" thì sẽ tốt vậy. Lại nói biết hổ thẹn gần với người dũng vậy.

TẤN ÁI CHÚNG

**25. Phàm là người, đều yêu thương
Che cùng trời, ở cùng đất.**

Giảng giải:

Chỉ cần là con người, chính là đồng loại, không phân chủng tộc màu da, tín ngưỡng tôn giáo đều cần phải giúp đỡ lẫn nhau. Cùng là thiên địa sanh ra vạn

vật từ trường, không nên phân ra tôi và bạn. Họp tác lẫn nhau mới có thể duy trì được một thể sinh mạng cùng tồn tại phát triển.

26. Người hạnh cao, danh tự cao
Mọi người trọng, không bề ngoài.
Người tài năng, tiếng tự cao
Được người phục, chẳng do khoe.

Giải thích:

Người có đức hạnh cao, danh vọng tự nhiên cao xa, mọi người kính trọng là ở đức hạnh của họ, không phải dung mạo biểu hiện bên ngoài. Người có tài năng, năng lực xử lý công việc hơn người tuyệt vời tiếng tăm tự nhiên sẽ hơn người, do đó khiến cho mọi người tán thán bội phục, là do năng lực xử lý công việc của họ mà không phải bởi vì họ có tài ăn nói hay khéo léo. Vào khoảng triều nhà Tống có một vị tể tướng tài năng hiền đức, tên ông là Tư Mã Quan. Có một lần Tư Mã Quan từ Lạc Dương đi đến kinh thành tham kiến Hoàng Thượng, lão bá tánh gặp được Tư Mã Quan ở trên đường liền vòng tay để trên ngực hướng đến ông hành lễ biểu

thị sự cung kính. Tư Mã Quan đi đến đâu, lão bá tánh liền đi theo đến đó, sau đó càng đi theo càng nhiều. Cuối cùng lão bá tánh ngăn Tư Mã Quan lại quỳ xuống thưa rằng: "Thưa Tư Mã Đại nhân, xin ngài đừng về Lạc Dương nữa, hãy ở lại trong kinh thành chăm sóc cho thiên hạ đi, như vậy lão bá tánh chúng tôi mới có thể trải qua được ngày tháng tốt đẹp!"

**27. Mình có tài, chớ dùng riêng
Người có tài, không chỉ trích.
Không nịnh giàu, chớ khinh nghèo
Chớ ghét cũ, không thích mới.
Người không rảnh, chớ não phiền
Người bất an, không quấy nhiễu.**

Giải thích:

Ngay khi bạn có năng lực có thể phục vụ mọi người, không nên tự tư tự lợi chỉ nghĩ đến chính mình, không chịu buông xả phục vụ. Đối với tài hoa của người khác phải nên học tập tán thưởng khen ngợi mà không nên phê bình đố kỵ phỉ báng, không nên nói lời ngon ngọt, nịnh bợ người giàu có. Cũng

không nên ở trước mặt người nghèo khó kiêu ngạo tự đại hoặc là xem thường họ. Không nên thích mới ghét cũ, phải trân trọng đối với bạn bè cũ, không nên tham luyến bạn mới hoặc đồ vật mới. Đối với người đang rất bận rộn, không nên đến làm phiền họ. Ngay khi người khác tâm tình không tốt hoặc khi tâm tình bất an, không nên chuyện phiếm lời thừa quấy nhiễu họ, làm tăng thêm phiền muộn và bất an cho họ. Trong sách Lễ Vận, Đại Động Thiên có nói: "Việc ác nhất không phải ở thân vậy", không cần phải vì mình.

**28. Người có lỗi, chớ vạch trần
Việc riêng người, chớ nói truyền.
Khen người thiện, tức là tốt
Người biết được, càng tốt hơn.
Khen người ác, chính là ác
Ác cùng cực, tai họa đến.
Cùng khuyên thiện, cùng lập đức
Lỗi không ngăn, đôi bên sai.**

Giảng giải:

Khuyết điểm của người khác không nên đi nói vạch trần. Đối với việc riêng của người khác, cảm kỹ không nên nói toang ra, khen ngợi việc thiện của người khác, chính là làm thiện. Ngay sau khi đối phương nghe được lời khen ngợi của bạn, nhất định sẽ càng thêm cố gắng làm thiện. Nói toang ra khuyết điểm hoặc lỗi lầm của người khác chính là đã làm một việc xấu. Nếu như chỉ trích phê bình quá đáng còn sẽ rước lấy tai họa cho chính mình. Bạn bè với nhau, phải nên nhắc nhở lẫn nhau, ngừa lỗi khuyên thiện, cùng đồng xây dựng tu dưỡng phẩm đức tốt đẹp. Nếu như có sai lầm mà không thể khuyên răn lẫn nhau, phẩm đức của hai người sẽ có khiếm khuyết.

29. Hễ nhận cho, phân biệt rõ

Cho nên nhiều, nhận nên ít.

Sắp cho người, trước hỏi mình

Mình không thích, phải mau ngưng.

Ân phải báo, oán phải quên,

Báo oán ngắn, báo ân dài.

Giảng giải:

Nhận được và cho đi đồ vật nhất định phải phân biệt cho rõ ràng tường tận, phải cho người khác được nhiều hơn, chính mình nhận ít đi một ít mới có thể rộng kết thiện duyên, cùng qua lại hòa thuận với người. Vì vậy trước khi đem đến cho người khác, muốn dặn bảo người làm, việc trước tiên nên phản tỉnh hỏi thử mình xem, nếu đổi lại là mình thì mình có thích không. Nếu như ngay khi chính mình cũng không thích thì phải lập tức ngừng lại. Khổng Tử nói: "Cái mà mình không muốn thì không nên đem đến cho người" phải đặt mình vào hoàn cảnh của người khác để vì người khác mà lo nghĩ. Nhận ân huệ của người phải luôn nghĩ đến báo đáp. Người khác có việc trái ý với chính mình phải nên mở rộng tâm lượng mà xả bỏ. Những việc oán hận bất bình không nên để lại quá lâu, qua rồi thì thôi vậy. Không nên để ở trong lòng xử phạt chính mình, khổ não chính mình, cho đến người khác có ơn đức với chúng ta, chúng ta phải thường có tâm cảm ân không quên, thường nghĩ báo đáp.

30. Đối người ở, thân đoan chánh
Tuy đoan chánh, lòng độ lượng.
Thế phục người, người không phục
Lý phục người, tâm mới phục.

Giảng giải:

Đối với tỳ nữ, người hầu trong nhà, phải chú trọng phẩm hạnh đoan chánh của chính mình và còn lấy mình làm gương, tuy là phẩm hạnh đoan chánh rất quan trọng, thế nhưng *nhân từ độ lượng* càng đáng quý. Nếu như cậy thế cưỡng bức người khác phục tùng, đối phương không tránh khỏi khẩu phục tâm không phục, chỉ có lấy lý phục người người khác mới có thể vui lòng nghe theo mà không có lời nào để nói.

Các bạn ơi! Đối với người làm trong nhà, phải dùng nhân từ mở rộng tâm lượng, và còn lấy mình làm gương, dùng đức phục người, như vậy người khác mới tâm phục khẩu phục không có oán hận đó mà.

THÂN NHÂN

- 31. Cùng là người, khác tộc loại
Thô tục nhiều, nhân từ ít.
Đúng người nhân, người kính sợ
Nói thẳng lời, không dễ nịnh.
Gần người hiền, tốt vô hạn
Đức tiến dần, lỗi ngày giảm.
Không gần hiền, hại vô cùng
Tiểu nhân đến, trăm việc hư.**

Giải thích:

Cũng đồng là người, thiện ác tà chánh tâm trí cao thấp, tốt xấu không đều. Người đi theo trào lưu thể tục nhiều, người nhân từ bác ái thì ít. Nếu như có một người nhân đức xuất hiện, mọi người tự nhiên kính sợ họ bởi vì họ nói chuyện công chánh vô tư, không có khoát lác, lại không lấy lòng người khác cho nên mọi người mới khởi tâm kính sợ. Nếu có thể thân cận người có nhân đức, học tập họ thật là không gì tốt bằng bởi vì họ có thể khiến cho đức hạnh của chúng ta mỗi ngày được tiến bộ hơn, lỗi lầm cũng sẽ dần giảm ít. Nếu như không chịu gần hiền nhân quân tử thì sẽ có họa hại vô cùng, bởi vì

tiểu nhân bất lương sẽ do đó mà xen vào chạy đến thân cận chúng ta. Ngày tháng lâu dần, cử chỉ lời nói của chúng ta đều sẽ bị ảnh hưởng dẫn đến bị thất bại cả một đời. Nên có câu rằng: "Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng."

Các bạn ơi! Chúng ta đều phải nên thân cận với người có nhân đức học tập với họ khiến cho đức hạnh của chúng ta có thể ngày một tiến bộ hơn. Lỗi lầm cũng theo đó mà giảm ít và còn có cơ hội trở thành người có nhân đức cao thượng nữa!

CÓ THỪA SỨC THÌ HỌC VĂN

**32. Không gắng làm, chỉ học văn
Chỉ bề ngoài, thành người nào.
Nếu gắng làm, không học văn
Theo ý mình, mù lẽ phải.**

Giải thích:

Nếu như không thể nỗ lực thực tiễn Hiếu Đễ - Cẩn - Tín - Tấn Ái Chúng - Thân Nhân những bốn phạm này, một mực chỉ biết học tập, cho dù có được

những tri thức cũng chỉ là tăng trưởng tập khí phù hoa không thực của chính mình, biến thành một người không hợp với thực tế. Học tập như vậy thì có ích gì chứ! Trái lại nếu chỉ là một mực làm thôi, không chịu đọc sách học tập, thì sẽ dễ dàng rơi vào làm theo ý của riêng mình mờ mịt lẽ phải, vậy thì cũng không đúng!

Không Tử nói:

***"Học mà không tư thì là bưng bít,
tư mà không học thì nguy hiểm."***

Đạo lý chính là như vậy đó.

Các bạn ơi! Chúng ta phải nên làm đến hiếu thuận với cha mẹ, thương yêu chăm sóc anh chị em. Kế đến, ở trong tất cả lời nói, việc làm ngay trong cuộc sống thường ngày phải tỉ mỉ thận trọng, phải có chữ tín. Khi ở chung với mọi người phải bình đẳng bác ái, còn thân cận với người có nhân đức và còn học tập với họ nữa! ***Nào chúng ta cùng nhau khích lệ, cố lên nha!***

**33. Cách đọc sách, có ba điểm
Tâm mắt miệng, tin đều trọng.
Mới đọc đây, chớ thích kia
Đây chưa xong, kia chớ đọc.
Thời gian ít, cần chăm chỉ
Công phu đủ, đọc liền thông.
Tâm có nghi, thì chép lại
Học hỏi người, mong chính xác.**

Giải thích:

Phương pháp đọc sách phải chú ý đến ba điều, đến mắt, đến miệng, đến tâm. Ba thứ này thiếu một thì không được, vậy mới có thể nhận được hiệu quả của làm ít công to. Nghiên cứu học vấn phải chuyên nhất, phải chuyên tinh mới có thể thâm nhập, không nên mới mở quyển sách này đọc không bao lâu lại ra quyển sách khác, muốn xem các sách khác, như vậy vĩnh viễn cũng sẽ không thể định được tâm. Cảm quyển sách này đọc xong rồi thì mới được lấy quyển sách khác đọc. Khi định thời khóa học tập cũng nên thông thả một chút. Khi đi vào thực tế thì cần phải nỗ lực dụng công, không nên giải đãi lười biếng. Lâu ngày, dài tháng công phu sâu rồi, chỗ

vốn dĩ chướng ngại không thông, mơ hồ nghi hoặc trong vô hình tự nhiên liền được thông hiểu. Trung Dung nói: "Dụng công lâu ngày thì tự nhiên liền được thông đạt vậy", biểu thị của đồ vật, tinh thô thấy đều biết, toàn thể năng lực của tâm thấy đều sáng suốt. Trong lúc cầu học trong lòng có nghi vấn nên ghi chép lại. Khi có cơ hội thì thưa hỏi với thầy hiền bạn tốt, cần phải đích thực hiểu rõ chân nghĩa của nó mà không ngại thưa hỏi.

**34. Gian phòng sạch, vách tường sạch
Bàn học sạch, bút nghiên ngay.
Mực mài nghiêng, tâm bất chánh
Chữ viết ẩu, tâm không ngay.
Xếp sách vở, chỗ cố định
Đọc xem xong, trả chỗ cũ.
Tuy có gấp, xếp ngay ngắn
Có sai hư, liền tu bổ.
Không sách Thánh, bỏ không xem
Che thông minh, hư tâm trí.
Chớ tự chê, đừng tự bỏ
Thánh và Hiền, dần làm được.**

Giảng giải:

Phòng sách phải chỉnh lý gọn gàng, tường vách phải gìn giữ sạch sẽ, khi đọc sách trên bàn những dụng cụ học tập như viết mực, giấy nghiên phải để ngay ngắn, không được để lộn xộn. Những đồ để trước mắt đều phải để ngăn nắp, có thứ lớp vậy tâm mới có thể bình lại mà học tập. Người xưa viết chữ thường dùng bút lông, trước khi viết chữ phải mài mực nước, nếu như tâm không được bình lặng thì mài mực sẽ nghiêng đổ, khi chữ viết ra nếu như cong cong queo queo là biểu thị tâm bạn bao chao bất an, tâm không thể định lại. Sách vở, bài khóa nên phân loại, xếp đặt thứ lớp, đặt để vị trí cố định, khi đọc xong phải trả về ngay chỗ cũ. Tuy có việc gấp cũng phải gấp sách lại rồi mới rời khỏi. Sách vở là kết tinh của trí tuệ, có hư rách thì phải tu bổ lại làm cho hoàn chỉnh. Người xưa sách vở khó tìm nên phải có cách tu bổ. Nếu không phải là trước tác, quyền thuật ngôn hạnh Thánh Hiền, cho đến sách vở không tốt có hại sức khỏe thân tâm đều phải nên dứt bỏ không xem, để tránh thân tâm tiếp nhận ô nhiễm, trí tuệ lại bị che khuất, biến tâm trí thành không lành mạnh. Khi gặp phải khó khăn hay trở

ngại, không nên tự xem thường chính mình, cũng không nên giận đời, ghét người, thấy cái gì cũng không vừa mắt. Phải nên phấn đấu hướng lên nỗ lực học tập, cảnh giới Thánh Hiền tuy cao, tuân tự tiến dần cũng có thể dần đạt được đó mà.

Mạnh Tử nói: "Vua Thuấn cũng là người, ta cũng là người vậy", *là con người cũng đều như nhau!*

Bắt đầu từ ngày hôm nay, hy vọng các em đều có thể ghi nhớ trong lòng **“PHÉP TẮC NGƯỜI CON”**, thường hay phản tỉnh và còn có thể làm tốt, tương lai cũng đều có thể thành tựu được phẩm đức cao thượng, người mà người người đều tán thưởng.

Trích trong PHÉP TẮC NGƯỜI CON

Cần dịch: Vọng Tây cư sĩ

Phép tắc
NGƯỜI CON

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

A2 - 261 THỤY KHUÊ - QUẬN TÂY HỒ - HÀ NỘI

TEL: (84.4) 08044806 – FAX: (84.4) 08043538

Chịu trách nhiệm xuất bản
BÙI VIỆT BẮC

Biên tập
NGUYỄN THẾ VINH

In 1.000 cuốn, khổ 14.5 x 20.5 cm, tại Công ty CP In và TM HTC.
Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 1219 - 2012/CXB/19 - 35/HĐ.
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2012.